ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TIÊN HẢI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiên Hải, ngày 11 tháng 11 năm 2026

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định (1)	Kết quả thực hiện (2)	Kết quả tự đánh giá (3)	Tài liệu chứng minh mức độ đạt (4)	Chữ ký công chức phụ trách
		(1)	**(2)**	**(3)**	**(4)**	
TIÊU CHÍ 1	**Ban hành văn bản quy phạm pháp luật**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**	**03/03**	**Đạt**		
Chỉ tiêu 1	**Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt**		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	100%	Trong năm xã không ban hành văn bản QPPL	Đạt		
Chỉ tiêu 2	**Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt**		

	Tỷ lệ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định.	100%	Trong năm xã không ban hành văn bản QPPL	Đạt		
Chỉ tiêu 3	**Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt**		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo quy định.	100%	Trong năm xã không ban hành văn bản QPPL	Đạt		
TIÊU CHÍ 2	**Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật**	**Đạt 07/07 chỉ tiêu**	**Đạt 07/07 chỉ tiêu**	**Đạt**		
Chỉ tiêu 1	**Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.**	**Đạt 02/02 nội dung**	**Đạt 02/02 nội dung**	**Đạt**		
	1. Lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện.	Đạt	Đã lập danh mục niêm yết	Đạt	Danh mục niêm yết công khai xã Tiên Hải	
	2. Đăng tải hoặc niêm yết các danh mục thông tin nêu trên.	Đạt	Đã tổ chức niêm yết công khai đầy đủ đạt 02/02 nội dung	Đạt	Có biên bản niêm yết (có chữ ký của người dân chứng kiến)	
Chỉ tiêu 2	**Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt**		

	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành được công khai theo quy định.	100%	Trong năm xã không ban hành Văn bản QPPL	Đạt		
Chỉ tiêu 3	**Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin.**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt**		
	Tỷ lệ thông tin được cung cấp theo yêu cầu bảo đảm kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định.	100%; nếu không phát sinh yêu cầu hoặc thuộc trường hợp không được tiếp cận/không đủ điều kiện tiếp cận thì xác định đạt	Trong năm không có yêu cầu cung cấp thông tin	Đạt		
Chỉ tiêu 4	**Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) hằng năm theo quy định của pháp luật về PBGDPL.**	**Đạt 02/02 nội dung**	**Đạt 02/02 nội dung**	**Đạt**		
	1. Ban hành kế hoạch PBGDPL hằng năm đúng yêu cầu về nội dung, thời hạn.	Đạt	Đã ban hành	Đạt	22/KH-UBND ngày 05/02/2026	
	2. Tỷ lệ nhiệm vụ theo kế hoạch PBGDPL hằng năm được hoàn thành.	100%	100%	Đạt	Danh mục và các đầu công việc đã thực hiện	
Chỉ tiêu 5	**Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác PBGDPL.**	**Ít nhất 02 hoạt động**	**Thực hiện 03 hoạt động**	**Đạt**		
	Số lượng hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác PBGDPL đã thực hiện.	Từ 02 hoạt động trở lên	Thực hiện 03 hoạt động	Đạt	Hình ảnh bài đăng trên trang HSCV	

Chỉ tiêu 6	**Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật về PBGDPL.**	**Đạt 03/03 nội dung**	**Đạt 03/03 nội dung**	**Đạt**		
	1. Bố trí công chức, tuyên truyền viên pháp luật; bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác PBGDPL.	Đạt	Bố trí công chức Tư pháp và ban hành quyết định công nhận tuyên truyền viên pháp luật	Đạt	Thông báo phân công nhiệm vụ, Quyết định công nhận tuyên truyền viên pháp luật của xã	
	2. Tỷ lệ nhiệm vụ PBGDPL trong kế hoạch đã ban hành được bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện.	100%	100%	Đạt	Danh mục nhiệm vụ kèm hồ sơ	
	3. Tỷ lệ tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL.	Từ 90% trở lên	100%	Đạt	UBND xã đã kết nối tổ chức 01 lớp tập huấn các văn bản Luật, Nghị định do Trung ương ban hành cho 100% đội ngũ tuyên truyền viên cấp xã	
Chỉ tiêu 7	**Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.**	**Đạt 03/03 nội dung**	**Đạt 03/03 nội dung**	**Đạt**		
	1. Ban hành kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm.	Đạt	Đã ban hành và triển khai thực hiện	Đạt	Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 24/02/2026 của UBND xã Tiên Hải	
	2. Tỷ lệ nhiệm vụ theo kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm hoàn thành.	100%	100%	Đạt	Danh mục thực hiện	
	3. Xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng/Trang thông tin điện tử của	Đạt/Không áp dụng nếu xã	Có xây dựng	Đạt	Có triển khai chính sách pháp lý	

	HĐND, UBND cấp xã và cập nhật đầy đủ, kịp thời (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang thông tin điện tử).	chưa có Cổng/Trang thông tin điện tử				
TIÊU CHÍ 3	**Hòa giải ở cơ sở**	**Đạt 04/04 chỉ tiêu**	**Đạt 04/04 chỉ tiêu**	**Đạt**		
Chỉ tiêu 1	**Thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.**	**Đạt 02/02 nội dung**	**02/02**	**Đạt**		
	1. Tỷ lệ tổ hòa giải được thành lập, kiện toàn theo quy định.	100%	100%	Đạt		
	2. Tỷ lệ hòa giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định.	100%; nếu không phát sinh yêu cầu kiện toàn, công nhận, cho thôi thì xác định đạt	Không phát ính yêu cầu kiện toàn, công nhận	Đạt		
Chỉ tiêu 2	**Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.**	**Đạt 02/02 nội dung**	**Đạt 02/02 nội dung**	**Đạt**		
	1. Tỷ lệ vụ, việc thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được tiếp nhận, giải quyết theo quy định.	100%	Không phát sinh	Đạt		
	2. Tỷ lệ vụ, việc hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành.	Từ 85% trở lên; nếu không phát sinh vụ, việc thì xác định đạt	Không phát sinh	Đạt		
Chỉ tiêu 3	**Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở.**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt**		

	Tỷ lệ tổ hòa giải thực hiện ít nhất 02 hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn.	Từ 80% trở lên	02 hoạt động	Đạt	Có giấy mời tham dự tập huấn, Quyết định có thành phần Hội Đoàn thể	
Chỉ tiêu 4	**Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.**	**Đạt 04/04 nội dung**	**Đạt 04/04 nội dung**	**Đạt**		
	1. Bố trí công chức làm công tác hòa giải ở cơ sở; bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác hòa giải.	Đạt	Có bố trí	Đạt	Thông báo phân công nhiệm vụ	
	2. Tỷ lệ hòa giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở.	Từ 90% trở lên	100%	Đạt	Tài liệu được cung cấp đầy đủ	
	3. Tỷ lệ tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định.	100%	100%	Đạt	Duyệt chi kinh phí	
	4. Tỷ lệ vụ, việc đã hòa giải được hỗ trợ thù lao cho hòa giải viên đúng mức chi theo quy định.	100%	Không phát sinh vụ việc	Đạt		

KẾT QUẢ CHUNG: ☒ Đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ☐ Không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Ghi chú: Đối với dòng "Tiêu chí", ghi số lượng chỉ tiêu đạt; đối với dòng "Chỉ tiêu", ghi số lượng nội dung đạt. Tại cột kết quả thực hiện, ghi tỷ lệ % hoặc kết quả cụ thể. Tại cột tài liệu chứng minh, liệt kê tên, số, ngày ban hành hoặc đường dẫn hồ sơ minh chứng. Xã được xác định không đạt chuẩn nếu có từ 01 nội dung của chỉ tiêu trở lên không đạt.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lý Thái Hưng

NGƯỜI THỰC HIỆN

Lộc Quốc Đô